

Số: *96* /HD-SKHCHN

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 02 năm 2017

V/v Hướng dẫn xây dựng
kế hoạch KH&CN năm 2018

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh Bắc Ninh và hướng dẫn xây dựng kế hoạch năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ; nhằm lựa chọn được các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) có khả năng ứng dụng vào thực tiễn cao, phục vụ trực tiếp các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chủ yếu trong việc xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2018 như sau:

I. Yêu cầu đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Yêu cầu chung

Cần tập trung đề xuất, đặt hàng những nhiệm vụ KH&CN có tính liên ngành, quy mô lớn. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh (gọi chung là các cơ quan, đơn vị) căn cứ định hướng phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và của cơ quan, đơn vị mình đến năm 2020 để đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp và bảo đảm các yêu cầu sau:

- Các nhiệm vụ có tính cấp thiết cao, xuất phát từ yêu cầu phát triển KH&CN, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phải có tính khả thi; kết quả nhiệm vụ KH&CN phải có khả năng ứng dụng vào thực tiễn đời sống sản xuất.

- Góp phần giải quyết được những vấn đề cấp bách của ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh; cụ thể: về an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh và phát triển KH&CN của địa phương;

- Không trùng lặp (về nội dung, mục tiêu,...) với các nhiệm vụ KH&CN đã và đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu riêng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ

- Các nhiệm vụ nghiên cứu-triển khai ứng dụng KH&CN phải bảo đảm cung cấp những cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng các chính sách, quy hoạch, kế hoạch; giải quyết các vấn đề về văn hoá, xã hội... phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; góp phần tạo sự chuyển biến về năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm và hiệu quả sản xuất-kinh doanh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả và từng bước hiện đại hoá hoạt động quản lý hành chính nhà nước; chăm sóc sức khoẻ nhân dân; xử lý giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Nhiệm vụ KH&CN đề xuất, đặt hàng phải có tính mới, tính sáng tạo, tính tiên tiến so với hiện trạng hoặc góp phần giải quyết được những vấn đề bức xúc của ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh và có khả năng áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống; phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội, nguồn lực KH&CN của các cấp, các ngành và khả năng hợp tác với các cơ quan nghiên cứu-triển khai ở Trung ương và địa phương.

II. Một số định hướng chủ yếu

1. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản; tuyển chọn, chuyển giao các loại giống cây trồng cho năng suất, chất lượng cao, các loại giống cây đặc sản. Tiếp tục xây dựng mới, duy trì và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có giá trị kinh tế cao. Ưu tiên đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tạo các sản phẩm nông sản chất lượng, nông sản an toàn; tập trung vào các đối tượng cây trồng, vật nuôi có khả năng tạo ra giá trị hàng hóa lớn, có tính cạnh tranh cao, bảo đảm nhu cầu nguyên liệu cho công nghiệp chế biến và xuất khẩu sản phẩm nông sản, ứng dụng rộng rãi các tiến bộ tiên tiến trong công nghệ sinh học để tạo ra các giống cây, con mới, có năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu với sâu bệnh và có khả năng thích nghi với điều kiện biến đổi khí hậu;

Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật trong chọn, tạo, nhân giữ các giống cây trồng, vật nuôi đặc sản góp phần bảo tồn và khai thác hợp lý, hiệu quả các nguồn gen quý; ứng dụng có trọng điểm các công nghệ gen, tế bào, vi sinh, enzym-protein, nano sinh học...trong sản xuất; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp kinh tế, kỹ thuật nhằm khai thác có hiệu quả các trang trại chăn nuôi tập trung, các giải pháp phòng chống bệnh hại trên cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp công nghệ, thiết bị tiên tiến nhằm nâng cao tỷ lệ cơ giới hoá; xây dựng các mô hình sản xuất nông sản an toàn kết hợp hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm với quy mô lớn. Nhân rộng các mô hình HTX dịch vụ nông nghiệp thích hợp với điều kiện kinh tế hộ. Triển khai các mô hình KH&CN phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới;

- Nghiên cứu, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất nông nghiệp, về sâu bệnh hại cây trồng, dịch bệnh hại gia súc, gia cầm, ứng dụng CNTT, kỹ thuật GPS, hệ thống GIS để quản lý, cảnh báo sớm sâu bệnh, dịch hại. Áp dụng các biện pháp tưới tiêu khoa học, các giải pháp quản lý, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên nước, chủ động ứng phó với các hậu quả của biến đổi khí hậu, bảo đảm phát triển nông nghiệp bền vững;

- Tăng cường đầu tư đổi mới trang thiết bị, cơ sở vật chất, hạ tầng, phòng thí nghiệm và đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực khoa học, đặc biệt là đội ngũ nhân lực KH&CN có trình độ cao, được hình thành thông qua sự kết hợp giữa đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân tài góp phần nâng cao tiềm lực và phát triển mạnh mẽ nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực công nghiệp-TTCN, giao thông, xây dựng, tài nguyên môi trường, công nghệ thông tin...

- Nghiên cứu đề xuất đổi mới cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển gắn với kinh tế tri thức đối với các ngành sản xuất ứng dụng công nghệ cao vào các khu

công nghiệp tập trung của tỉnh; phát triển các cụm công nghiệp làng nghề, đẩy mạnh công nghiệp hỗ trợ, cải tiến công nghệ, dây chuyền sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm công nghiệp chất lượng cao, có khả năng xuất khẩu;

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận với thị trường công nghệ, mở rộng khả năng quảng bá, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào sản xuất;

- Tư vấn, hỗ trợ để các doanh nghiệp nhỏ và vừa, làng nghề truyền thống cải tiến, đổi mới, ứng dụng công nghệ thích hợp vào sản xuất. Ưu tiên hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp mũi nhọn, ngành công nghiệp ưu tiên và ngành nông nghiệp của tỉnh có sản phẩm ứng dụng công nghệ cao. Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; bảo hộ sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân tạo dựng, xác lập quyền, khai thác và phát triển giá trị thương mại và bảo vệ tài sản sở hữu công nghiệp, đặc biệt là tên gọi xuất xứ hàng hoá, chỉ dẫn địa lý dùng cho đặc sản, sản phẩm làng nghề truyền thống của tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia hội nhập;

- Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ KH&CN trong công tác quản lý, thi công, ứng dụng công nghệ, thiết bị mới, vật liệu mới... nhằm nâng cao chất lượng công trình và hiệu quả quản lý trong các lĩnh vực giao thông, xây dựng; hỗ trợ nghiên cứu chế tạo các vật liệu tiên tiến từ nguồn nguyên liệu trong nước, đặc biệt là nguyên liệu sinh học, các tổ hợp vật liệu mới trong công nghiệp, xây dựng và dân dụng, các tổ hợp vật liệu chịu nhiệt, chịu tác động môi trường, bền, nhẹ... nhằm tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái;

- Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các công nghệ tiên tiến để xây dựng các mô hình, hỗ trợ xử lý ô nhiễm môi trường nước mặt tại các sông, hồ chứa trên địa bàn tỉnh, xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt tại các khu đô thị và vùng nông thôn...;

- Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng CNTT trong mọi lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng và vận hành hoàn chỉnh chính quyền điện tử, công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử và phát triển thương mại điện tử, xây dựng và hoàn chỉnh mô hình thành phố thông minh.

- Tiếp tục xây dựng, từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội, KH&CN, tài nguyên, môi trường của tỉnh để phục vụ các hoạt động quản lý, xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

3. Lĩnh vực khoa học xã hội, văn hoá, giáo dục, y dược

- Nghiên cứu các giải pháp nhằm đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, quản lý xã hội, thích ứng với điều kiện phát triển của cơ chế thị trường định hướng XHCN; xây dựng các luận cứ khoa học cho phát triển kinh tế-xã hội và cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh nghiên cứu đổi mới cơ chế chính sách KH&CN phục vụ phát triển cả chiều rộng và chiều sâu và thực hiện xã hội hóa để thu hút các nguồn lực đầu tư cho KH&CN phát triển; các giải pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực; các giải pháp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, lịch sử, truyền thống cách mạng phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH.

- Nghiên cứu, đề xuất các mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu kinh tế phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế; đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế nhanh và bền vững, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu mới trong lĩnh vực y, dược; chuyển giao kỹ thuật, đào tạo nâng cao năng lực khai thác, sử dụng và làm chủ các trang thiết bị, các kỹ thuật tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị bệnh; nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất dược liệu, chế biến thuốc,...; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ y, bác sĩ; chủ động phòng ngừa dịch bệnh, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

III. Về tiến độ và hồ sơ đăng ký triển khai thực hiện

Các cơ quan, đơn vị tham gia đề xuất nhiệm vụ hoặc đặt hàng nhiệm vụ đề nghị đưa vào kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2018 (theo mẫu) gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 31/5/2017, cụ thể:

1. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đăng ký cấp tỉnh (bao gồm đề tài/dự án và các nhiệm vụ khác) thực hiện bằng nguồn vốn sự nghiệp khoa học của tỉnh hoặc nguồn vốn khác, cần có **Phiếu đề xuất nhiệm vụ hoặc Phiếu đặt hàng nhiệm vụ** khoa học và công nghệ (có mẫu gửi kèm theo).

2. Căn cứ lập dự toán thực hiện theo Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với các nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (đăng trên Website của Sở Khoa học và Công nghệ) và các văn bản có liên quan;

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh, địa chỉ: Đường Lý Thái Tông, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; điện thoại 0241.3822.421.

Trên đây là một số nội dung định hướng làm căn cứ đề xuất và đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Ninh đưa vào thực hiện năm 2018. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan quan tâm thực hiện để công tác xây dựng kế hoạch bảo đảm tiến độ và chất lượng. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Tiến Nhường-PCT thường trực UBND tỉnh, Chủ tịch HĐKH&CN tỉnh (để b/c);
- Thành viên HĐKH&CN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, CVP, PQLKH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Thành